TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** TỈNH LONGAN Số: 51/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Kiến Tường, ngày 23 tháng 8 năm2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2017/THST/HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa:

Chị Trần Thị Ngọc A, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Nhà số 114, ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh L với anh Võ Văn N, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Nhà số 114, ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và từ Điều 81 đến Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 15 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc A và anh Võ Văn N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Võ Văn N đồng ý tiếp tục giao người chung tên Võ Thị Ngọc T, sinh ngày 31/10/2010 giới tính nữ cho chị Trần Thị Ngọc A trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc ngây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, anh Võ Văn N xác định thai nhi chị Trần Thị Ngọc A đang mang được 5 tháng là con chung của anh Võ Văn N và chị Trần Thị Ngọc A.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc A và anh Võ Văn N không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc A và anh Võ Văn N cam kết không có nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Ngọc A tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006462 ngày 05/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh L. Chị Trần Thị Ngọc A được hoàn trả lại số tiền chênh lệnh là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã
- Chi cục THA/DS thị xã;
- UBND phường 1;
- Các đương sự " để thi hành ";
- Lưu hồ sơ vụán.
- Lưu án văn

THẨM PHÁN

Trình Văn Út